

Bản án số: 42/2024/HS-ST

Ngày 19/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang.
2. Ông Nguyễn Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Ngon - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2024/QĐST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. HTV, giới tính: Nam; sinh ngày xx/yy/1994; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Thôn xx, xã Quảng Tân, Hện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông HTD và bà TTP. Tiền án: Không có.

Tiền sự: Bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” 24 tháng theo Quyết định số xx/2021/QĐ-TA ngày 26/10/2021, đến ngày 27/4/2023 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Bị Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào trường giáo dưỡng” 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 2428/QĐ Ngày 16/9/2008, đến ngày 25/8/2010 chấp hành xong.

- Bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/2011/HSST ngày 16/8/2011. Ngày 12/9/2013 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số xx/HSST ngày 25/4/2014. Ngày 14/9/2014 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/HSST ngày 24/9/2015. Ngày 26/01/2018 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số xx/HSST ngày 15/11/2018. Ngày 09/5/2021 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo có mặt).

2. NTT, giới tính: Nam; sinh ngày xx/yy/1994; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: Không có; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NTQ và bà TTN. Tiền án: Không có.

Tiền sự: Bị Tòa án nhân dân Hện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” 18 tháng theo Quyết định số xx/2020/QĐ-TA ngày 20/5/2020, đến ngày 25/9/2021 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số xx/2021/HSST ngày 30/3/2012. Ngày 20/02/2014 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân Hện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số xx/2018/HS-ST ngày 08/02/2018). Ngày 16/3/2019 chấp hành xong án phạt tù, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo có mặt).

* *Bị hại*: Chị NHL, sinh năm 2003; địa chỉ: Phòng xx – xx đường yy, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh PVH, sinh năm 1994; địa chỉ: xx Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 13/6/2023, bị cáo HTV gọi điện thoại rủ bị cáo NTT đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. T điều khiển mô tô biển số 59Z2-048.43, V điều khiển xe mô tô biển số 59N2-171.91 tìm người để tài sản

sơ hở cướp giật. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi lưu thông đến trước nhà số 351A Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 thì cả hai thấy chị NHLC đang đứng sử dụng điện thoại di động Iphone Xs Max màu trắng. Lúc này, T nói V dừng xe lại để cảnh giới, T điều khiển xe lại gần áp sát chị C và dùng tay trái giật điện thoại di động của chị C rồi tăng ga tẩu thoát, V lúc này cũng điều khiển xe máy chạy theo sau T để cản trở người truy đuổi. Sau khi giật được điện thoại, cả hai đến trước nhà số 262/30 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú bán cho anh PVH với giá 1.700.000 đồng, chia nhau mỗi người 850.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết. Khi bán điện thoại, T không nói cho anh H biết nguồn gốc điện thoại là do phạm tội mà có. Sau khi biết điện trên do phạm tội mà có, anh H tự nguyện giao nộp điện thoại Iphone XS Max cho Cơ quan điều tra.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, chị NHLC đến Công an Phường 5, Quận 11 trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 79/KL-HĐĐGTS ngày 20/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 kết luận: Giá trị điện thoại di động hiệu Iphone XS Max là 7.650.000 đồng.

Qua truy xét, ngày 16/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với NTT và HTV về hành vi “Cướp giật tài sản” để điều tra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, NTT và HTV khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận của T, V phù hợp với nhau và phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại Iphone Xs Max do anh PVH giao nộp, là tài sản của chị NHLC bị T, V cướp giật vào ngày 13/6/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chị C.

- 01 điện thoại di động Iphone X, là tài sản cá nhân của anh PVH không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh H.

- 01 xe mô tô biển số 59N2-717.91 tạm giữ của HTV. Qua xác minh, chủ sở hữu xe trên là anh TTL (em của V). Khi V sử dụng xe đi cướp giật tài sản vào ngày 13/6/2023 anh L không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại Céc xe trên cho anh L.

- 01 xe mô tô biển số 59Z2-048.43 tạm giữ của NTT. Qua xác minh, chủ sở hữu xe trên là chị PHT (bạn gái của T). Chị T đưa xe cho T mượn để sử dụng đi làm, đến ngày 13/6/2023 T sử dụng xe đi cướp giật tài sản, chị T không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị T.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh, dung lượng 32GB thu giữ của HTV và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20, màu xám, dung lượng 256GB thu giữ của NTT, hai bị cáo sử dụng các điện thoại này để liên lạc rủ đi cướp giật tài sản vào ngày 13/6/2023.

Về dân sự: Người bị hại NHLC đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh PVH không yêu cầu bồi thường.

- Lưu hồ sơ vụ án 04 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh vụ cướp giật tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-Q.11 ngày 05 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo HTV về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 và truy tố bị cáo NTT về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã rút lại tình tiết tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo HTV, chỉ truy tố bị cáo HTV về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt như sau:

- Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo HTV từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo NTT từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại NHLC đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh PVH không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với anh PVH, khi mua điện thoại của bị cáo T và V, anh H không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau:

- 01 điện thoại Iphone Xs Max, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chị NHLC là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 điện thoại di động Iphone X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh PVH là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô biển số 59N2-717.91, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh TTL là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô biển số 59Z2-048.43, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị PHT là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh, dung lượng 32GB của bị cáo V và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20, màu xám, dung lượng 256GB của bị cáo T, đây là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- Lưu hồ sơ vụ án 04 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh vụ cướp giật tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 05 giờ ngày 13/6/2023, bị cáo HTV đã gọi điện thoại rủ bị cáo NTT đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và T đã đồng ý. Bị cáo T điều khiển mô tô biển số 59Z2-048.43, bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 59N2-171.91 lưu thông đến trước nhà số 351A Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 thì cả hai thấy chị NHLC đang sử dụng điện thoại di động Iphone Xs Max màu trắng. Lúc này, T nói V dừng xe lại để cảnh giới, T điều khiển xe lại gần áp sát chị C và dùng tay trái giật điện thoại di động của chị C rồi tăng ga cả hai tẩu thoát.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã điều khiển xe mô tô để cướp giật tài sản thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo HTV và bị cáo NTT đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải có hình phạt nghiêm để trừng trị và giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không có nơi cư trú nhất định nên không cần thiết phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị NHLC đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh PVH không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại Iphone Xs Max, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chị NHL là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 điện thoại di động Iphone X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh PVH là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô biển số 59N2-717.91, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh TTL là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô biển số 59Z2-048.43, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị PHT là đúng quy định pháp luật nên không giải quyết lại trong vụ án.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh, dung lượng 32GB của bị cáo V và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20, màu xám, dung lượng 256GB của bị cáo T, đây là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- Lưu hồ sơ vụ án 04 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh vụ cướp giật tài sản.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo HTV phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo HTV 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/6/2023.

Tuyên bố bị cáo NTT phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo NTT 05 (năm) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/6/2023.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh, dung lượng 32GB và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20, màu xám, dung lượng 256GB.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 04 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh vụ cướp giật tài sản.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 75/LNK-ĐCSHS ngày 07/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo HTV chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Bị cáo NTT chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu